

# Sử dụng phương pháp trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần pháp luật đại cương tại trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Using objective test in assessment of learning results of general law section at Hanoi Architectural University

Nguyễn Thị Bích Ngọc

## Tóm tắt

Trắc nghiệm khách quan là một phương pháp đánh giá được áp dụng rộng rãi tại các trường đại học hiện nay do tính ưu việt của nó. Bài viết dựa trên cơ sở nghiên cứu hệ thống lý luận của các công trình nghiên cứu về sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học và thực tiễn áp dụng, để phân tích quy trình xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan sử dụng trong đánh giá kết quả học tập học phần Pháp luật đại cương của sinh viên Đại học Kiến trúc Hà Nội. Từ đó, giảng viên có thể xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm khách quan, đồng thời căn cứ vào mục tiêu của môn học để xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm khách quan.

**Từ khóa:** Đánh giá kết quả học tập, trắc nghiệm khách quan, Pháp luật đại cương

## Abstract

Objective test is a widely used evaluation method in universities today due to its superiority. The paper is based on the study of the theoretical system of studies on the use of objective multiple-choice questions in testing and assessing learners' learning outcomes and practical application, aiming to analyze the process of using multiple-choice questions. The process involves building a system of objective multiple-choice questions used in assessing the learning outcomes of the General Law module at Hanoi University of Architecture. Therefore, lecturers can build a set of objective multiple-choice questions, and at the same time, based on the objectives of the subject, establish an objective multiple-choice question bank system.

**Key words:** Assessment of learning results, Multiple-choice question, General Law

ThS. Nguyễn Thị Bích Ngọc

Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh – Pháp luật

Khoa Lý luận Chính trị

ĐT: 0986196567

Email: ngocontb@hau.edu.vn

Ngày nhận bài: 22/8/2023

Ngày sửa bài: 13/10/2023

Ngày duyệt đăng: 02/01/2024

## Đặt vấn đề

Trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, chất lượng đào tạo không chỉ được đánh giá thông qua phương pháp giảng dạy mà còn thông qua phương pháp kiểm tra, đánh giá. Phương pháp trắc nghiệm khách quan được áp dụng vào giáo dục từ rất sớm và để khai thác được hết ưu điểm của nó thì quá trình biên soạn câu trắc nghiệm khách quan phải được thực hiện một cách khoa học nhằm đánh giá chính xác đối tượng và mục tiêu đánh giá.

Thực tiễn tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, nhiều năm qua nhà trường đã áp dụng phương pháp trắc nghiệm khách quan cho nhiều môn học trong các kỳ thi khác nhau. Trên thực tế, từ khi tiến hành soạn thảo câu hỏi trắc nghiệm khách quan cho đến khi sử dụng thì các câu trắc nghiệm khách quan phải được đánh giá ở nhiều mức độ khác nhau. Mỗi đề thi phải bao quát được kiến thức của học phần cần kiểm tra. Để có thể biên soạn câu hỏi trắc nghiệm khách quan đạt chuẩn, giảng viên cần phải xác định đúng mục tiêu, đối tượng đánh giá, hiểu rõ quy trình biên soạn và đánh giá câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

## 1. Lý luận chung về trắc nghiệm khách quan

Theo Từ điển tiếng Việt: “Trắc nghiệm là một hoạt động được thực hiện để đo lường năng lực của đối tượng nào đó nhằm đạt được những mục đích xác định”<sup>(1)</sup>. Theo tác giả Trần Bá Hoàn, “test” có thể tạm dịch là phương pháp trắc nghiệm, là hình thức đặc biệt để thăm dò một số đặc điểm về năng lực, trí tuệ của học sinh hoặc để kiểm tra một số kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo của học sinh thuộc một chương trình nhất định (dẫn theo Dương Thiệu Tống, 1995)<sup>(2)</sup>. Trắc nghiệm có hai hình thức: trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận. Trong trắc nghiệm khách quan, hệ thống cho điểm là hoàn toàn khách quan, không chủ quan như trắc nghiệm tự luận. Kết quả chấm điểm là như nhau và không phụ thuộc vào người chấm.

Trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá học phần Pháp luật đại cương là hệ thống câu hỏi trắc nghiệm bao phủ toàn bộ nội dung chương trình, có thể kiểm tra kiến thức toàn diện của sinh viên, tránh “học tủ”, “học lệch”, khảo sát được phạm vi tri thức khá rộng. Đề thi được phát ra một cách ngẫu nhiên, không có đề trùng nhau giúp kiểm tra kiến thức của sinh viên, góp phần đảm bảo tính khách quan. Đồng thời, đề thi trắc nghiệm khách quan giúp giảm áp lực thi cử cho sinh viên, đảm bảo tính toàn diện và chính xác trong quá trình chấm thi.

Việc ứng dụng trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá học phần Pháp luật đại cương đã gây được hứng thú và tích cực học tập của sinh viên. Ngoài ra, đề thi trắc nghiệm khách quan thường có những câu hỏi liên quan đến thực tiễn, đòi hỏi sinh viên phải vận dụng những kiến thức đã học để suy luận, lý giải những vấn đề mà cuộc sống đã và đang đặt ra, do đó các sinh viên sẽ thấy được ý nghĩa, giá trị thiết thực của kiến thức Pháp luật đại cương mang lại. Từ đó, người học sẽ thấy mình cần có trách nhiệm hơn đối với môn học và kết quả học tập của mình.

Có 5 kiểu câu hỏi trắc nghiệm khách quan thường gặp, gồm: câu ghép đôi (matching items) đòi hỏi người học phải ghép đúng từng cặp nhóm từ ở hai cột với nhau sao cho phù hợp về ý nghĩa; câu điền khuyết (supply items) nêu một mệnh đề có khuyết một bộ phận, người học phải nghĩ ra nội dung thích hợp để điền vào chỗ trống; câu trả lời ngắn (short answer) là câu trắc

<sup>(1)</sup> Hoàng Phê (2008), Từ điển Tiếng Việt. NXB Đà Nẵng.

<sup>(2)</sup> Dương Thiệu Tống (1995), Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập. Trường Đại học Tổng hợp, TP Hồ Chí Minh.

**Bảng 1. Trọng số và số lượng câu hỏi cho các chương trong một đề thi**

STT	Tên Chương	Phân phối chương trình	Trọng số câu hỏi	Số lượng câu hỏi
Chương 1	Những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật	2 tiết	7%	3
Chương 2	Quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật	2 tiết	7%	3
Chương 3	Vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa	4 tiết	12%	5
Chương 4	Luật nhà nước Việt Nam	2 tiết	6%	3
Chương 5	Luật Hành chính	2 tiết	6%	3
Chương 6	Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	4 tiết	12%	5
Chương 7	Luật Dân sự và Tố tụng dân sự	3 tiết	10%	4
Chương 8	Luật Hôn nhân và gia đình	3 tiết	12%	4
Chương 9	Luật Lao động	3 tiết	12%	4
Chương 10	Luật Phòng chống tham nhũng	5 tiết	16%	6
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30 tiết</b>	<b>100%</b>	<b>40</b>

nhịệm đòi hỏi trả lời bằng nội dung rất ngắn; câu đúng - sai (yes/no question) đưa ra một nhận định, người học phải lựa chọn một trong hai phương án trả lời để khẳng định nhận định đó là đúng hay sai; câu nhiều lựa chọn (multiple choice questions) đưa ra một nhận định và 4-5 phương án trả lời, người học phải chọn để đánh dấu vào một phương án nào đúng hoặc tốt nhất.

Câu hỏi đúng - sai và kiểu câu nhiều lựa chọn có cách trả lời đơn giản nhất. Câu hỏi đúng - sai chỉ là trường hợp riêng của câu nhiều lựa chọn với 2 phương án trả lời. Đối với câu nhiều lựa chọn, nếu có “n” phương án trả lời thì xác suất người học làm đúng là 1/n. Trong các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan, kiểu câu nhiều lựa chọn được sử dụng phổ biến hơn cả vì chúng có cấu trúc đơn giản, dễ xây dựng thành bài thi, để chấm điểm. Đối với học phần Pháp luật đại cương, giảng viên sử dụng loại câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn, cụ thể mỗi câu hỏi sẽ có bốn phương án trả lời và chỉ có một phương án trả lời đúng. Số đáp án như vậy vừa đủ để giảm xác suất làm đúng do đoán mò xuống còn 25%, đồng thời việc xây dựng câu hỏi cũng dễ dàng hơn.

## 2. Quy trình xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan học phần Pháp luật đại cương tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Căn cứ theo Quyết định số 392/QĐ-ĐHK-TTTrKTĐBCL ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành quy định Xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Đồng thời, dựa trên đặc điểm và quy trình trong việc xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tác giả đã tiến hành biên soạn bộ đề thi, mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi đánh giá kết quả học tập học phần Pháp luật đại cương theo chương trình dành cho sinh viên đào tạo hệ chính quy năm thứ nhất và các hệ đào tạo khác của Nhà trường trong thời gian làm bài 60 phút.

Quy trình xây dựng câu hỏi trắc nghiệm khách quan học phần Pháp luật đại cương tại Đại học Kiến trúc Hà Nội gồm các bước sau:

+ Bước 1: Xác định mục tiêu đánh giá

Mục đích của bước này là xác định chính xác các mục tiêu cần đạt được của sinh viên hệ chính quy sau khi kết thúc

nội dung học tập học phần Pháp luật đại cương theo chuẩn đầu ra CDIO của môn học.

+ Bước 2: Xây dựng bảng trọng số (ma trận) của bài trắc nghiệm

Sau khi đã phân tích, xác định các mục tiêu cụ thể của quá trình dạy học, lập bảng dự kiến phân bố hợp lý các câu hỏi của bài trắc nghiệm theo mục tiêu và nội dung môn học. Đề thi trắc nghiệm có tối thiểu là 15 câu/ tín chỉ. Số câu hỏi thi cho mỗi đề tương ứng với thời gian làm bài, thời gian trả lời trung bình 1,5 phút đối với 1 câu hỏi<sup>(3)</sup>. Thời lượng học phần Pháp luật đại cương là 02 tín chỉ. Vì vậy, chúng tôi xây dựng số lượng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong một đề thi là 40 câu hỏi tương ứng với thời gian làm bài là 60 phút.

Theo Quyết định số 392/QĐ-ĐHK-TTTrKTĐBCL: “Cấu trúc đề thi phụ thuộc vào khối lượng kiến thức, yêu cầu về chuẩn và cấp độ nhận thức cần đánh giá của mỗi học phần nhưng nên bao gồm ít nhất 02 phần tương ứng với cấp độ nhận thức hiểu, vận dụng và cấp độ nhận thức phân tích, đánh giá. Trong đó phần hiểu, vận dụng chiếm từ 30 - 40%, phần phân tích, đánh giá chiếm từ 60 – 70%.” Tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần Pháp luật đại cương về lĩnh vực kiến thức được quy thành 5 mức: nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá: “Nhớ” thể hiện ở khả năng sinh viên nhận biết hay nhớ lại các kiến thức đã học mà không cần giải thích; “Hiểu” là dựa trên mức biết, đòi hỏi sinh viên có khả năng phân tích, giải thích được ý nghĩa, nội dung, mối quan hệ bên trong của các kiến thức, có thể chuyển dịch các kiến thức đó theo thuật ngữ hay hình thức thể hiện khác, có khả năng suy luận dựa trên thông tin đã có; “Vận dụng” là dựa trên sự thông hiểu, sinh viên biết sử dụng thông tin đó vào giải quyết vấn đề mới, tình huống mới; “Phân tích” là khả năng chia các nội dung, các thông tin thành những phần nhỏ để có thể chỉ ra các yếu tố, các mối liên hệ, các nguyên tắc cấu trúc của chúng; Đánh giá là khả năng đưa ra nhận định, phán quyết của bản thân đối với một vấn đề dựa trên các chuẩn mực, các tiêu chí đã có.

+ Bước 3: Biên soạn câu hỏi trắc nghiệm theo bảng trọng số

<sup>(3)</sup> Quyết định số 392/QĐ-ĐHK-TTTrKTĐBCL ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành quy định về Xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội.

Dựa vào bảng trọng số (ma trận) đã được xây dựng trước đó, nhóm tác giả tiến hành xây dựng bộ đề thi, mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm được dùng để đánh giá học phần Pháp luật đại cương của sinh viên đào tạo chính quy năm thứ nhất.

Biên soạn đề thi trắc nghiệm khách quan cuối kỳ, môn Pháp luật đại cương, thời gian làm bài 60 phút, gồm 40 câu hỏi.

- Mục tiêu: kiểm tra, đánh giá kiến thức về pháp luật của sinh viên, kỹ năng nhớ, hiểu các quy phạm pháp luật, chế định pháp luật cơ bản, phân tích một hành vi vi phạm pháp luật và vận dụng các điều luật để tính toán thừa kế, tính tiền bảo hiểm...

- Định lượng: Đề cương môn học có 10 chương.

Căn cứ vào phân phối chương trình (số tiết và tầm quan trọng của từng chương), ta lập bảng sau đây để xác định trọng số, số lượng câu hỏi cho phù hợp với mỗi chương trong một đề thi (Bảng 1).

Căn cứ vào nội dung kiến thức và kỹ năng cần kiểm tra của từng chương để xây dựng bảng biểu phân bố số câu hỏi cho chương đó.

Bảng 2 minh họa với một ví dụ cụ thể về phân bố tỷ trọng câu hỏi căn cứ trên các kỹ năng cần kiểm tra cho chương 10 (Luật Phòng chống tham nhũng):

**Bảng 2**

STT	Kỹ năng	Tỷ trọng	Số câu hỏi
1	Nhớ, hiểu	10%	1
2	Vận dụng	30%	2
3	Phân tích, đánh giá	60%	3
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>6</b>

Sau khi xây dựng bảng phân bố câu hỏi cho từng chương, phối hợp với tỷ lệ phần trăm mức độ các câu khó, trung bình, dễ và các kỹ năng cần đánh giá, ta có thể tổng hợp thành ma trận có dạng như trong bảng 3.

+ Bước 4: Phân tích bộ câu hỏi bằng phương pháp chuyên gia

Sau khi giảng viên hoàn thành việc xây dựng bộ đề thi, mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi phục vụ cho kỳ thi kết thúc

học phần Pháp luật đại cương, bộ môn tiến hành hội thảo nhằm chỉnh sửa, bổ sung và hoàn chỉnh về nội dung và hình thức cho bộ câu hỏi. Sau đó, bộ câu hỏi sẽ được tiến hành nghiệm thu ở cấp khoa. Như vậy, bộ đề thi được đảm bảo chất lượng, đo lường chính xác nội dung kiến thức cần kiểm tra, các câu hỏi có độ khó, độ phân biệt hợp lý, các phương án “nhiều” của các câu hỏi có tỉ lệ chọn tương đương nhau, phù hợp để đánh giá năng lực của người học.

+ Bước 5: Hoàn thiện câu hỏi, đưa vào sử dụng

Sau khi có kết luận của ban chủ nhiệm khoa, một lần nữa các giảng viên sẽ tiếp tục hoàn thiện bộ đề thi, mã hóa 40 câu hỏi thuộc nội dung đề thi kết thúc học phần Pháp luật đại cương cho phù hợp với các tiêu chí, đối tượng được đánh giá để đưa vào sử dụng trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên hệ chính quy năm thứ nhất và các hệ đào tạo tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Trong quá trình sử dụng, hệ thống câu hỏi sẽ được cập nhật, chỉnh sửa để phù hợp với sự thay đổi về nội dung chương trình, mục đích, yêu cầu của môn học.

### 3. Đánh giá kết quả thi trắc nghiệm khách quan học phần Pháp luật đại cương tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Từ năm học 2021 - 2022, bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh – Pháp luật đã đưa phương pháp trắc nghiệm khách quan vào đánh giá kết quả học tập cuối kỳ của sinh viên. Đề thi kết thúc học phần Pháp luật đại cương 100% là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn, trong đó đa số đều là các câu hỏi mở yêu cầu sinh viên cần tư duy, suy luận và vận dụng. Đề thi trắc nghiệm khách quan tích hợp được 05 mức độ tư duy theo thang Bloom (nhớ, hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá), đáp ứng các quy định theo Quyết định số 392/QĐ-ĐHKT-TTrKTĐBCL ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành “quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội”.

Qua quá trình tiến hành kiểm tra thử, giảng viên đã loại bỏ những câu hỏi mà tất cả sinh viên đều đưa ra đáp án không chính xác, điều chỉnh số lượng những câu hỏi có nhiều sinh viên trả lời đúng và những câu hỏi có nhiều sinh viên trả lời sai để dần hoàn thiện đề thi với độ khó, độ phân biệt phù hợp với mục tiêu, đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại môn học

**Bảng 3. Tỷ trọng câu hỏi căn cứ trên các kỹ năng trong từng chương của một đề thi**

STT	Chương	Nhớ, hiểu	Vận dụng	Phân tích, đánh giá	Tổng cộng
Chương 1	Những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật	1	1	1	3
Chương 2	Quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật	1	1	1	3
Chương 3	Vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế xã hội chủ nghĩa	1	2	2	5
Chương 4	Luật nhà nước Việt Nam	1	1	1	3
Chương 5	Luật Hành chính	1	1	1	3
Chương 6	Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	1	2	2	5
Chương 7	Luật Dân sự và Tố tụng dân sự	1	1	2	4
Chương 8	Luật Hôn nhân và gia đình	1	1	2	4
Chương 9	Luật Lao động	1	1	2	4
Chương 10	Luật Phòng chống tham nhũng	1	2	3	6
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10</b>	<b>13</b>	<b>17</b>	<b>40</b>

năm học 2021 - 2022 cho thấy có sự phân hóa phù hợp với mục tiêu và đối tượng đánh giá hơn so với phương pháp thi tự luận trước đây. Tỷ lệ xếp loại giỏi tăng lên, tỷ lệ yếu kém giảm. Năm học 2018 - 2019 với phương pháp thi tự luận, tỷ lệ sinh viên được điểm A, B của một số lớp như 17D1, 17D2, 17N1 trung bình đạt 15,3% (Bảng 4). Đến năm học 2021 - 2022, kỳ thi kết thúc học phần môn Pháp luật đại cương được tổ chức dưới hình thức thi trắc nghiệm khách quan. Kết quả cho thấy, tỷ lệ sinh viên đạt điểm A, B tăng lên rõ rệt, như lớp 19KTT, 20CQ1, 21CN2 trung bình có 24,5% số sinh viên đạt điểm A, B (Bảng 5). Bên cạnh đó, tỷ lệ sinh viên đạt điểm D, F giảm. Năm học 2018 - 2019, trung bình 26,5% sinh viên lớp 17D1, 17D2, 17N1 đạt điểm F (Bảng 4). Đến năm học 2021 - 2022, tỷ lệ sinh viên đạt điểm D, F của một số lớp như 19KTT, 21CN2, 20CQ1 trung bình là 15,5% (Bảng 5). Như vậy ta thấy điểm trung bình lý tưởng nằm ở khoảng giữa các điểm quan sát được nên bài thi trắc nghiệm khách quan là vừa sức đối với đối tượng sinh viên năm thứ nhất của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Điểm số thu được từ kỳ thi cuối kỳ có biên độ trải rộng thể hiện bài thi trắc nghiệm khách quan học phần Pháp luật đại cương có độ phân biệt tốt. Nguyên nhân là đề thi trắc nghiệm mang tính vận dụng cao hơn nên đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức tổng hợp, không “học vẹt, học tủ”, phải biết áp dụng các quy phạm pháp luật để giải quyết các tình huống pháp luật thực tế diễn ra trong đời sống xã hội. Số lượng câu hỏi nhiều, bao quát được kiến thức của chương trình.

**Bảng 4. Tỷ lệ điểm năm học 2018 -2019**

Lớp	Tỷ lệ điểm (%)				
	A	B	C	D	F
17D1	10	20	21	19	30
17D2	8	21	13	20	38
17N1	11	22	15	24	28

**Bảng 5. Tỷ lệ điểm năm học 2021 - 2022**

Lớp	Tỷ lệ điểm (%)				
	A	B	C	D	F
19KTT	18	31	22	16	13
21CN2	10	32	27	20	11
20CQ1	21	35	10,5	21	12,5

Hơn nữa, đề thi trắc nghiệm khách quan gây được sự hứng thú và tích cực học tập của sinh viên. Nhìn chung, đa số sinh viên đã có sự hiểu biết về phương pháp trắc nghiệm trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. Đây là điều kiện thuận lợi để sinh viên có sự nhận thức đúng đắn về vai trò, tác dụng cũng như sự cần thiết của phương pháp này. Do vậy, hình thức trắc nghiệm khách quan thúc đẩy quá trình học tập và tự học của sinh viên. Ngoài ra, đề thi trắc nghiệm khách quan thường có những câu hỏi liên quan đến thực tiễn, đòi hỏi sinh viên phải có sự hiểu biết cơ bản về các vấn đề xã hội để từ đó suy luận, lý giải,... Do đó, các sinh viên chủ động và theo dõi cập nhật về các tin tức thời sự hơn. Sinh viên đi học tương đối đầy đủ. Số sinh viên vắng học giảm hẳn so với trước và đa số chỉ tập trung vào một số sinh viên học lại. Ý thức học tập của sinh viên, khả năng tự học, tự nghiên cứu có chuyển biến. Số lượng sinh viên phát biểu ý kiến để tích lũy điểm chuyên cần nhiều hơn. Phương pháp đánh giá được đổi mới không tạo áp lực đối với sinh viên, vừa kiểm tra được sự lĩnh hội những kiến thức cơ bản của học phần, vừa phát huy được tính sáng tạo, khả năng vận dụng các quy phạm pháp luật để giải quyết các tình huống pháp lý. Điểm số được phân loại tương đối chính xác và đánh giá được toàn bộ quá trình học tập môn học, từ đó, tạo cơ hội cho sinh viên phấn đấu cải thiện điểm số, nâng cao ý thức pháp luật cho sinh viên. Do vậy việc áp dụng hình thức trắc nghiệm khách quan là phù hợp với học phần Pháp luật đại cương hiện nay.

#### 4. Kết luận

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên là nội dung rất quan trọng trong quá trình dạy học. Phương thức tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên có ảnh hưởng không nhỏ đến tinh thần, thái độ học tập; đến việc khơi dậy và thúc đẩy tiềm năng trí tuệ, tính độc lập sáng tạo và năng lực tư duy khoa học, năng lực thực hành của sinh viên. Việc đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên có ý nghĩa quan trọng trong việc đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Vì vậy, việc sử dụng trắc nghiệm khách quan làm công cụ để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong các học phần khoa học pháp lý nói chung và học phần Pháp luật đại cương nói riêng sẽ góp phần trong nâng cao được chất lượng giáo dục, hạn chế tối đa tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục./.

#### Tài liệu tham khảo

- Anderson, L. W. & Krathwohl, D. R. (2001), *Phân loại tư duy cho việc dạy, học và đánh giá*. New York: Longman.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, vụ Đại học (1994), *Những cơ sở của kỹ thuật trắc nghiệm*, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo*, (Hội thảo, tập huấn “Chính phủ điện tử ngành giáo dục và đào tạo, Công nghệ thiết kế bài giảng E-learning”, Trung tâm Truyền thông giáo dục).
- Bloom, B.S., (Ed.). (1956), *Phân loại tư duy cho các mục tiêu giáo dục: Phân loại các mục tiêu giáo dục: Quyển I, nhận thức về lĩnh vực*. New York: Longman.
- Dương Thiệu Tống (2005), *Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập (phương pháp thực hành)*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.
- Đại học Kiến trúc Hà Nội (2021), *Quyết định số 392/QĐ-ĐHKT-TTrKTĐBCL ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc ban hành quy định về Xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội*.
- Đỗ Anh Dũng, Trần Thị Thủy (2020), *Xây dựng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học phần “Tiếng anh 1” của sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân*, Tạp chí Giáo dục số 486.
- Hoàng Phê (2008), *Từ điển Tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng.